

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ MỸ
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số:31/2017/HSST
Ngày : 24/7/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Nhanh;
2. Ông Lê Tiến Dũng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Ái Phương là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:830 /2017/HSST- QĐ ngày 10/7/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn Q, sinh năm 1966, tại: Thôn L, xã M; trú tại: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa:12/12; con ông Đặng N (chết) và bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1944; vợ: Trương Thị L, sinh năm 1965; con: Có 05 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Thành T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt.

Người bị hại: Ông Nguyễn T, sinh năm 1934; trú tại: Thôn L, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại : Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; trú tại: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, là con của bị hại, có mặt.

Người làm chứng:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1944; trú tại: Thôn Q, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, có mặt.

Ông Đặng Văn H, sinh năm 1954; trú tại: Thôn Q, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2001, Đặng Văn Q ký hợp đồng với Hợp tác xã điện xã M mua điện từ đường dây 0,4KV có gắn công tơ 220V tại trụ, đặt tại cầu R, thuộc thôn L, xã M và sử dụng loại dây điện đường kính 05mm, lõi nhôm 03mm, dài 900m mắc trên các đầu trụ tre tải về nhà sử dụng.

Năm 2014, Hợp tác xã điện xã M bàn giao lưới điện cho Điện lực huyện P. Ngày 08/6/2014, Q ký hợp đồng mua bán điện với Điện lực huyện P nhưng đến ngày 10/12/2014, Điện lực huyện P mới chính thức bán điện cho Q. Quá trình sử dụng điện các trụ tre bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn nên tháng 6/2016, Q đã thay các trụ tre bằng 10 trụ bê tông xi măng, trụ vuông cao 3,9m, cạnh 13cm trồng theo hướng Tây Bắc sang Đông Nam và sử dụng 03 cây dừa sống làm trụ. Trên đầu các trụ bê tông và 03 cây dừa Q mắc sứ. Đến ngày 02/10/2016, Q chuyển toàn bộ đường dây điện cũ từ trụ tre sang các đầu trụ bê tông và 03 cây dừa, 02 đường dây điện được mắc trên các cọc sứ. Riêng trụ số 7 ở góc Đông Nam ruộng của bà Nguyễn Thị T, thuộc thôn Q, xã M đầu trụ không có lỗ để mắc sứ, Q dùng dây buộc tạm 02 dây điện trên trụ bê tông. Trong quá trình sử dụng, dây điện cột trên trụ bê tông bị tuột xuống, làm đường dây bị võng xuống thấp, chỗ thấp nhất cách mặt đất 0,5m. Tháng 10/2016 bà Nguyễn Thị T đi thăm ruộng, gặp Q tại đình Q, xã M, bà T bảo Q nâng đường dây điện đoạn qua ruộng của bà lên chứ để như vậy nguy hiểm. Q có đến kiểm tra đường dây nhưng trời mưa nên chưa khoan lỗ đặt sứ được. Đến trưa ngày 12/11/2016, ông Nguyễn T đi ngang qua, thấy dây điện vướng đã dùng tay nâng dây điện lên để đi qua, mỗi nối hở kim loại của dây điện (dài 03cm) đã chạm vào vùng cổ - gáy ông T, điện giật làm ông T ngã chết tại hiện trường.

Hiện trường vụ chết người được mô tả tại Sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 12/11/2016.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 407/2016/PY-TT ngày 25/11/2016 của trung tâm pháp y tỉnh Bình Định kết luận: Nguyễn Tử vong do sốc điện.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn dây điện màu đen, dài 48 mét, đường kính 05mm, có 01 mối nối hở.

Về dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận giải quyết xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngày 19/02/2017, Nguyễn Văn H đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu bồi thường về dân sự và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đặng Văn Q.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Đặng Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 24/QĐ- KSĐT ngày 12/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ đã truy tố bị cáo Đặng Văn Q, về tội “*Vô ý làm chết người*”, quy định tại khoản 1 Điều 98 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 98, điểm b,p khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, có ấn định thời gian thử thách.

Người bào chữa cho các bị cáo thống nhất như quyết định truy tố của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,p khoản 1 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác thể hiện tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vô ý làm chết người*”, quy định tại khoản 1 Điều 98 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có đủ năng lực để biết rằng điện năng là nguồn nguy hiểm cao độ nên việc sử dụng điện phải bảo đảm an toàn cho bản thân và người khác. Việc bị cáo mắc đường dây điện vào nhà sử dụng nhưng không bảo đảm an toàn dẫn đến hậu quả làm ông Nguyễn T chết là vi phạm pháp luật. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện giải quyết về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Đại diện gia đình bị hại bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Từ những phân tích và đánh giá nêu trên về hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở xem xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo nên không cần thiết phải tách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ý kiến của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt tù đối với bị cáo nhưng cho được hưởng án treo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS, tịch thu và tiêu hủy 01 cuộn dây điện màu đen, dài 48 mét, đường kính 05 mm, có một mối hở.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Đặng Văn Q phạm tội “*Vô ý làm chết người*”

Áp dụng khoản 1 Điều 98, điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn Q 9 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 cuộn dây điện màu đen, dài 48 mét, đường kính 05 mm, có một mối hở, theo lệnh xuất kho vật chứng số: 18 ngày 29/5/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Mỹ.

Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Tòa tỉnh;
- VKS Phù Mỹ;
- CA Phù Mỹ;
- THA Phù Mỹ;
- Bị cáo.

Ngô Văn Thành